

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày: 21-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Chí Thanh.
- Bà Dương Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Bùi Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 21-12-2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1987; Tại: Tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp 1, xã C, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B, sinh năm 1944 (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1946 (chết); Anh chị em ruột: 08 người, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo H tại ngoại điều tra (*có mặt tại phiên tòa*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Đặng Hoàng L, sinh năm 1994 (*có mặt tại phiên tòa*).

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn R, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp 2, xã B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Những người làm chứng:

1. Phạm Công T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông H, anh T vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 13-10-2022, Lê Văn H từ nhà đến tiệm sửa xe mô tô của anh Đặng Hoàng L ở khóm 2, thị trấn R, huyện Tân Hồng để học nghề. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì có một người nam tên C (không biết họ và địa chỉ) điện thoại Zalo cho H rủ đi chơi, H nói không được vì đang bận, chút xíu có gì H gọi điện thoại lại cho C. Khoảng 10 phút sau, H điện thoại Zalo lại cho C và hỏi đang ở đâu thì C trả lời đang ở gần cầu Thành Lập, thuộc khóm 3, thị trấn R, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp, lúc này H hỏi C còn ma túy không chia H sử dụng, C trả lời là còn ma túy và hẹn gặp H ở gần cầu Thành Lập để giao ma túy. Sau đó, H mượn xe mô tô Biển số 66K1-000.39 của Đặng Hoàng L chạy đến đê bao thị trấn R, cách cầu Thành Lập khoảng 200mét, H điện thoại Zalo lại cho C và hẹn gặp C tại địa điểm trên. Khoảng 20 phút sau, C điều khiển xe mô tô đến đưa cho H 02 bọc (bọc) nylon màu trắng, bên trong có chứa ma túy đá (01 bọc 200.000 đồng, 01 bọc 300.000đồng), tổng cộng số tiền 500.000đồng, H trả cho C 250.000đồng và xin thiếu lại 250.00đồng.

Sau khi nhận ma túy, H cất giấu vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET và để vào trong túi quần bên phải, H điều khiển xe mô tô chạy về hướng xã P, huyện Tân Hồng kiếm chỗ trống để sử dụng. Khi đến ấp D, xã P, huyện Tân Hồng thì bị lực lượng Công an xã Bình Phú phối hợp Công an huyện Tân Hồng kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ:

- 02 bọc nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng.

- 01 vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu JET.

- 01 xe mô tô biển kiểm số: 66K1-000.39, nhãn hiệu: ZYMAS, số khung: 7A00135, số máy C001335, đã qua sử dụng.

* Tại Bản kết luận giám định số: 930/KL-KTHS ngày 15-10-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong hai bọc nylon màu trắng hàn kín 02 đầu được niêm phong trong bao thư gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối trọng lượng 0,362gam, loại Methamphetamine. Sau khi giám định hoàn trả lại 0,268 gam ma túy.

Trong quá trình điều tra, Lê Văn H cho rằng mua ma túy của một người tên C, do H không biết rõ họ và địa chỉ cụ thể nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số: 66K1-000.39 là của Đặng Hoàng L mua lại của anh Nguyễn Văn H, chưa làm thủ tục sang tên. Khi anh L cho H mượn, anh L không biết H dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng đã xử lý trả lại xe cho anh Đặng Hoàng L quản lý, sử dụng.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSTH ngày 25-11-2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Kiểm sát viên đề nghị: Tịch thu tiêu hủy đối với 0,268gam ma túy sau khi giám định hoàn trả lại và 01 vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu JET.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà tại lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo sớm về với gia đình để có thể chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn H phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo H thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,362gam, mục đích để sử dụng.

[3] Căn cứ vào Kết luận giám định số 930/KL-KTHS ngày 15-10-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong hai bọc nylon màu trắng hàn kín 02 đầu được niêm phong trong bao thư gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối trọng lượng 0,362gam, loại Methamphetamine, đây là chất cấm tàng trữ. Đồng thời qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi tội phạm của mình, như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi vi phạm, bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được hậu quả

do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguồn gốc phát sinh của nhiều tội phạm hình sự, nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện giáo dục cho bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Nhưng Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo trong việc lượng hình để răn đe, giáo dục bị cáo nhằm có tác dụng đấu tranh và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có. Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân:

- Ngày 20-01-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng , tỉnh Đồng Tháp xử phạt 07 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong.(đã xóa án tích).

- Ngày 16-8-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng , tỉnh Đồng Tháp Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, đã chấp hành xong.

- Ngày 31-3-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng , tỉnh Đồng Tháp Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong.

Từ những tình tiết phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo chỉ làm thuê và phụ giúp gia đình, không có thu nhập ổn định, bị cáo cũng không có đảm nhiệm chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên tên C (không biết họ và địa chỉ) bán ma túy cho H. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát: 66K1-000.39 là của Đặng Hoàng L mua lại của anh Nguyễn Văn H, chưa làm thủ tục sang tên. Khi L cho H mượn, L không biết H dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng đã xử lý trả lại xe cho Đặng Hoàng L quản lý, sử dụng. Nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 0,268gam ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định hoàn trả lại.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu JET.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét thấy phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi những ngày tạm giữ (từ ngày 13-10-2022 đến ngày 23-10-2022).

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,268gam ma túy loại Methamphetamine hoàn trả lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu JET.

(Hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25-11-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 21-12-2022). Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CQCSĐTCA huyện Tân Hồng;
- Cơ quan THAHSCA huyện Tân Hồng;
- CCTHADS huyện Tân Hồng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Mỹ Hương